TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2023/QĐST-DS	*Hiệp Hòa, ngày 05 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 05 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 03 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 05 năm 20233 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, P Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C – Cán bộ xử lý nợ Vpbank – AMC (Theo văn bản ủy quyền số: 201/UQ-VPB ngày 14/02/2023).

+ *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1993. Cùng cư trú: Tổ dân phố VN, thị trấn BL, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2. **Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

2.1- Về trách nhiệm trả nợ: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Ng phải liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ tạm tính đến ngày 25/05/2023 là 493,568,236 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn, hai trăm ba mươi sáu đồng)*, trong đó, nợ gốc là 391,592,176 đồng; tổng nợ lãi là 101,976,060 đồng.

2.2- Trường hợp anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Ng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm nghĩa vụ của người khác số: 73/HĐTC-2021 ngày 26/01/2021. Tài sản bảo đảm là toàn bộ Quyền sử dụng

đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 59, tờ bản đồ số 88, đất có diện tích 852.8 m^2. Địa chỉ thửa đất: Thôn VN, xã Bắc Lý (nay là tổ dân phố VN, thị trấn BL), huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BQ 801994; số vào sổ cấp GCN: CH-00225 do UBND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 25/10/2013, cập nhật thông tin chủ sử dụng ngày 14/10/2019 tặng cho anh Nguyễn Văn L.

2.3- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 26/5/2023, người phải thi hành án tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2101223325882 ngày 26/01/2021 và Khế ước nhận nợ ngày 28/01/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp trong các văn bản trên các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà người phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4- Về án phí:

+ Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.871.000 đồng.

+ Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.330.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002555 ngày 16/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2.5- Về chi phí tố tụng khác: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Ng phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.300.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được nhận lại số tiền 1.300.000 đồng khi anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Ng nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát ND H. Hiệp Hòa;*
- *Chi cục THA DS H.Hiệp Hòa;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
Phạm Thị Chuyền
Đã ký